

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN LŨ  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 46/2022/QĐCNTTLH

*L, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Thị Hồng H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Người bị kiện: Chị Đỗ Thị Hồng H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Đỗ Thị Hồng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung cháu tên Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 15/5/2010. Anh chị thống nhất thỏa thuận khi ly hôn anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu D kể từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với anh T là 1.000.000đ/tháng tính từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Chị H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu chị H không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành theo qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung; công sức; nợ nần: Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND phường Bân Yên Nhân  
(GCNKH số 57 ngày 26/10/2009);
- Lưu hồ sơ TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Ngọc**